

NÂNG CAO HIỂU BIẾT TÀI CHÍNH TRONG BỐI CẢNH CHUYỂN ĐỔI SỐ TẠI MỘT SỐ QUỐC GIA CHÂU Á VÀ KHUYẾN NGHỊ CHÍNH SÁCH CHO VIỆT NAM

● PHÙNG THU HÀ¹ - BÀN ÁNH DƯƠNG² - KHUẤT KHÁNH NGỌC³
- NGUYỄN ANH XUÂN TÙNG⁴ - NGUYỄN HOÀNG ANH²

¹Giảng viên, Học viện Tài chính

²Sinh viên CQ61/01.04 Học viện Tài chính

³Sinh viên CQ61/01.03 Học viện Tài chính

⁴Sinh viên CQ61/18.02 Học viện Tài chính

DOI: 10.62831/nckh.2026.391.v1

TÓM TẮT:

Hiểu biết tài chính là một trong những kỹ năng cần thiết cho mỗi cá nhân trong bối cảnh nền kinh tế quốc gia và thế giới có nhiều biến động. Đặc biệt, sự phát triển mạnh mẽ của khoa học công nghệ trong Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 tạo ra áp lực nâng cao hiểu biết tài chính của người dân ở mỗi quốc gia trong bối cảnh chuyển đổi số. Từ thực tiễn đó, nhóm nghiên cứu tập trung làm rõ các chính sách đã được thực thi ở Singapore và Hàn Quốc để nâng cao hiểu biết tài chính của người dân trong bối cảnh chuyển đổi số. Từ đó, bài nghiên cứu đề xuất một số khuyến nghị chính sách với Việt Nam.

Từ khóa: hiểu biết tài chính, Singapore, Hàn Quốc, chuyển đổi số.

1. Đặt vấn đề

Hiểu biết tài chính là sự kết hợp giữa nhận thức, kiến thức, kỹ năng, thái độ và hành vi cần thiết để đưa ra quyết định tài chính hiệu quả, hướng tới mục tiêu tài chính cá nhân. Trong bối cảnh chuyển đổi số tại nhiều quốc gia châu Á, hiểu biết tài chính đã trở thành kỹ năng thiết yếu đối với mỗi cá nhân. Sự phát triển nhanh của công nghệ tài chính cùng sự đa dạng, phức tạp của sản phẩm tạo ra nhiều cơ hội tiếp cận dịch vụ, nhưng cũng đòi hỏi người sử dụng có

kiến thức, kỹ năng và thái độ phù hợp. Nếu thiếu nền tảng này, người dân khó khai thác hiệu quả ứng dụng tài chính và dễ gặp rủi ro. Tại một số quốc gia châu Á như Nhật Bản và Hàn Quốc có giáo dục tài chính bài bản, mang lại lợi ích cho cá nhân và quốc gia. Ngược lại, Việt Nam, Ấn Độ, Philippines còn hạn chế về trang bị hiểu biết tài chính cho cá nhân, nhất là ở nhóm thu nhập thấp, người cao tuổi và nông thôn.

Nâng cao hiểu biết tài chính góp phần thúc đẩy

tăng trưởng kinh tế, giảm nghèo bền vững và phát triển tài chính toàn diện. Vì vậy, giáo dục tài chính cần được xem là chiến lược quốc gia nhằm giúp người dân, doanh nghiệp lựa chọn, sử dụng sản phẩm tài chính an toàn, đồng thời bảo vệ người tiêu dùng. Thiếu kiến thức tài chính có thể khiến người dân thiếu tự tin, ngại tiếp cận dịch vụ chính thức, quản lý tài chính cá nhân kém, hiểu sai thông tin sản phẩm, mắc bẫy tín dụng hoặc lừa đảo trực tuyến, gây tác động tiêu cực đến kinh tế - xã hội.

Từ thực tiễn đó, nhóm nghiên cứu tiến hành thu thập thông tin, dữ liệu về tình hình nâng cao hiểu biết tài chính cho cá nhân tại một số quốc gia châu Á, từ đó đưa ra khuyến nghị chính sách phù hợp cho Việt Nam.

2. Cơ sở lý thuyết

2.1. Khái niệm hiểu biết tài chính

Theo Kenton (2020), tài chính cá nhân là một thuật ngữ bao gồm việc quản lý tiền của bạn cũng như tiết kiệm và đầu tư, bao gồm lập ngân sách, ngân hàng, bảo hiểm, thế chấp, đầu tư và hưu trí, thuế và lập kế hoạch bất động sản. Vitt và cộng sự (2000) định nghĩa hiểu biết tài chính cá nhân là khả năng đọc, phân tích, quản lý và trao đổi về các điều kiện tài chính cá nhân có ảnh hưởng đến sự an lạc về mặt kinh tế.

Trong nghiên cứu kinh tế hiện đại, Lusardi & Mitchell (2014) cho biết, hiểu biết tài chính là một kỹ năng sinh tồn thiết yếu trong một thế giới mà trách nhiệm tài chính đang chuyển dịch từ Nhà nước/ doanh nghiệp sang cá nhân. Carlin & Robinson (2012) cho rằng, hiểu biết tài chính là sự kết hợp giữa năng lực nhận thức và năng lực hành vi, coi am hiểu tài chính là việc một cá nhân có được những kiến thức và hiểu biết tài chính áp dụng những hiểu biết này để đưa ra các quyết định tài chính. Kế thừa các nghiên cứu nêu trên, hiểu biết tài chính được định nghĩa là tổng hợp nhận thức, kiến thức, kỹ năng, thái độ và hành vi tài chính cần thiết để có thể đưa ra các quyết định tài chính lành mạnh và cuối cùng đạt được lợi ích tài chính; bao gồm 3 thành phần cốt lõi: kiến thức tài chính, hành vi tài chính và thái độ tài chính (OECD, 2020).

2.2. Đo lường hiểu biết tài chính

Trong hệ thống các công cụ đo lường hiểu biết tài chính trên thế giới, bộ khung được phát triển bởi Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD) phối hợp cùng Mạng lưới Quốc tế về Giáo dục Tài chính (INFE) được coi là bộ tiêu chuẩn toàn diện và có sức ảnh hưởng nhất. OECD/INFE định nghĩa hiểu biết tài chính là một khái niệm đa chiều, kết hợp giữa nhận thức, kiến thức, kỹ năng, thái độ và hành vi cần thiết để đưa ra các quyết định tài chính đúng đắn, từ đó đạt được sự thịnh vượng tài chính cá nhân. Bộ công cụ này được thiết kế dựa trên một bảng câu hỏi khảo sát chuẩn hóa, đánh giá cá nhân trên thang điểm tổng hợp tối đa 21 điểm, chia thành 3 trụ cột cốt lõi:

Kiến thức tài chính (Financial Knowledge - tối đa 7 điểm): Đây là nền tảng của bộ công cụ, đo lường sự hiểu biết về các khái niệm kinh tế cơ bản mà một cá nhân cần có để vận hành trong thị trường tài chính. Các câu hỏi tập trung vào giá trị thời gian của tiền, lãi suất đơn và lãi suất kép, tác động của lạm phát đến sức mua, mối quan hệ giữa rủi ro và lợi nhuận, và cuối cùng là nguyên tắc phân tán rủi ro. Việc trả lời đúng tối thiểu 5/7 câu hỏi thường được coi là đạt mức hiểu biết cơ bản.

Hành vi tài chính (Financial Behavior - tối đa 9 điểm): OECD/INFE quan niệm rằng "biết" thôi là chưa đủ, mà quan trọng là "làm". Đây là phần có trọng số cao nhất, đánh giá các hành động thực tế như: lập kế hoạch ngân sách hàng tháng, thói quen tiết kiệm trước khi chi tiêu, thanh toán hóa đơn đúng hạn để tránh nợ nong, và sự cẩn trọng khi lựa chọn các sản phẩm tài chính thông qua việc so sánh các nhà cung cấp khác nhau.

Thái độ tài chính (Financial Attitude - tối đa 5 điểm): Trụ cột này đánh giá xu hướng tâm lý và quan điểm của cá nhân. Các câu hỏi đo lường sự ưu tiên của cá nhân giữa tiêu dùng ngắn hạn và tích lũy dài hạn. Một thái độ tài chính tích cực là tiền đề để chuyển hóa kiến thức thành những hành vi có lợi cho tương lai.

2.3. Hiểu biết tài chính trong bối cảnh chuyển đổi số

Trong kỷ nguyên Cách mạng Công nghiệp 4.0, sự

kết hợp giữa tài chính và công nghệ đã vượt khỏi số hóa đơn thuần để trở thành một cuộc chuyển đổi chiến lược. Các công nghệ như trí tuệ nhân tạo, chuỗi khối, điện toán đám mây và dữ liệu lớn đang làm thay đổi các định chế tài chính, thúc đẩy sự phát triển của ngân hàng số, hệ sinh công nghệ tài chính (fintech). Khi hệ sinh thái tài chính chuyển từ lấy sản phẩm làm trung tâm sang lấy khách hàng làm trung tâm, hiểu biết tài chính truyền thống cần được mở rộng thành hiểu biết tài chính số. Hiểu biết tài chính số không chỉ là khả năng tính toán hay quản lý tiền bạc cơ bản, mà còn là năng lực thích ứng với phương thức giao dịch hiện đại. Người dùng cần biết sử dụng ví điện tử, ứng dụng ngân hàng, dịch vụ mua trước trả sau và công cụ đầu tư trực tuyến, đồng thời hiểu cơ chế vận hành, chi phí ẩn và tác động lâu dài của các quyết định tài chính tức thời.

Bên cạnh đó, hiểu biết tài chính số giúp cá nhân nhận diện và quản lý rủi ro. Các nguy cơ như lừa đảo trực tuyến, mất an toàn dữ liệu, bẫy nợ tiêu dùng số và tâm lý đám đông trong đầu tư tài sản số ngày càng phức tạp. Vì vậy, mỗi người cần biết bảo vệ thông tin cá nhân, quyền riêng tư và an ninh tài chính. Chuyển đổi số vừa mở ra cơ hội tiếp cận tài chính rộng lớn, vừa tạo nguy cơ gia tăng khoảng cách số. Vì vậy, nâng cao hiểu biết tài chính số là điều kiện quan trọng để cá nhân tham gia an toàn và hiệu quả vào nền kinh tế số.

3. Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu sử dụng phương pháp định tính, cụ thể là nghiên cứu trường hợp điển hình tại Singapore và Hàn Quốc nhằm tìm hiểu cách thức nâng cao hiểu biết tài chính của người dân trong bối cảnh chuyển đổi số. Phương pháp này phù hợp với mục tiêu nghiên cứu vì cho phép phân tích sâu các chính sách, chương trình và hoạt động giáo dục tài chính đã được triển khai trong thực tiễn.

Dữ liệu nghiên cứu chủ yếu được thu thập từ nguồn thứ cấp, bao gồm văn bản chính sách, báo cáo của cơ quan quản lý tài chính, tài liệu từ các chương trình giáo dục tài chính quốc gia, trang thông tin chính thức của các tổ chức liên quan, bài viết khoa học và báo cáo quốc tế về hiểu biết tài chính, tài

chính số và bảo vệ người tiêu dùng tài chính. Nội dung nghiên cứu tập trung vào các vấn đề như vai trò của Nhà nước, cơ chế phối hợp giữa các tổ chức, nội dung giáo dục tài chính, hình thức triển khai trên nền tảng số và các chương trình dành cho từng nhóm dân cư.

Trong quá trình xử lý dữ liệu, nghiên cứu sử dụng phương pháp phân tích tài liệu và phân tích nội dung. Các tài liệu được chọn lọc, hệ thống hóa và mã hóa theo các chủ đề chính như giáo dục tài chính cá nhân, thanh toán số, ngân hàng số, đầu tư trực tuyến, bảo mật thông tin cá nhân, phòng chống lừa đảo tài chính và quản lý rủi ro trong môi trường số.

4. Kết quả và thảo luận

4.1. Hiểu biết tài chính trong bối cảnh chuyển đổi số tại Singapore

Singapore đã có nền tảng hành vi tài chính khá tốt. Theo khảo sát Năng lực Tài chính Quốc gia MoneySense năm 2023, có 90% người được hỏi tiết kiệm chủ động, 83% trả hóa đơn đúng hạn, 80% lập ngân sách hoặc theo dõi chi tiêu, 71% có quỹ khẩn cấp đủ 3- 6 tháng chi tiêu, 53% đặt và theo đuổi mục tiêu tài chính, 46% đã lập kế hoạch tiết kiệm cho hưu trí. Nhìn theo khung OECD, Singapore mạnh ở phần hành vi tài chính hằng ngày, nhưng phần lập kế hoạch dài hạn, nhất là hưu trí (Money Authority of Singapore, 2023). Để nâng cao hiểu biết tài chính của người dân trong bối cảnh chuyển đổi số, Chính phủ Singapore đã thực thi nhiều chiến lược, chính sách hiệu quả.

Thứ nhất, Singapore đã đầu tư mạnh mẽ vào hạ tầng công nghệ, bao gồm mạng lưới internet tốc độ cao, trung tâm dữ liệu các nền tảng tích hợp quốc gia. Mạng 5G đã được triển khai trên toàn quốc, tạo điều kiện cho các ứng dụng công nghệ cao như IoT, xe tự lái và thực tế ảo. Hệ thống dữ liệu quốc gia giúp thu thập, lưu trữ và chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan, doanh nghiệp và cộng đồng, đảm bảo sự minh bạch và tối ưu hóa tài nguyên. Điều này giúp nhấn mạnh tầm quan trọng của việc làm cho các sáng kiến kỹ thuật số dễ tiếp cận và thuận tiện cho tất cả mọi người, ngay cả những người ít quen thuộc với các dịch vụ kỹ thuật số, trở thành yếu tố then chốt để nâng

cao hiểu biết tài chính, gia tăng nhận thức đối với các trải nghiệm tài chính số, ngăn chặn các hành vi và hậu quả tài chính thiếu lành mạnh.

Thứ hai, chuyển đổi số gắn với “niềm tin”, an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân và quản trị rủi ro công nghệ mới. Chiến lược “Smart Nation 2.0” đặt “Trust” lên hàng đầu, đồng thời nhấn mạnh yêu cầu định hướng phát triển công nghệ theo các kết quả có lợi cho xã hội. Điều này gợi mở, đích đến của Chính phủ không phải là “nhiều ứng dụng”, mà là dịch vụ tin cậy, dễ dùng, an toàn. Cụ thể, khi các dịch vụ tài chính được số hóa, người tự đưa ra các quyết định tài chính hơn (đầu tư, vay, thanh toán), sẽ đối mặt với các rủi ro công nghệ mới như gian lận trực tuyến, lạm dụng dữ liệu các hành vi thao túng trên nền tảng số. Yếu tố “niềm tin” lúc này không chỉ được xây dựng thông qua các khuôn khổ pháp lý mà còn phụ thuộc đáng kể vào mức độ hiểu biết tài chính của người dân. Trong bối cảnh đó, nâng cao hiểu biết tài chính trở thành một điều kiện quan trọng nhằm giúp người dân đánh giá rủi ro, sử dụng dịch vụ tài chính số một cách an toàn và có trách nhiệm, qua đó củng cố niềm tin vào hệ sinh thái tài chính số và Chính phủ.

Thứ ba, coi định danh số và dữ liệu dùng chung là hạ tầng cốt lõi, Singpass và MyInfo cho thấy, khi định danh đủ tin cậy và dữ liệu đủ sạch, công việc định danh trực tuyến, xử lý giấy tờ của người dân trở nên thuận tiện, giảm lỗi; doanh nghiệp cũng tiết kiệm chi phí xác thực và hoàn thiện hồ sơ. Vì vậy, người dân không còn là người dùng thụ động mà phải nắm chắc cách tiếp cận, hiểu dữ liệu của mình được dùng thế nào để quản lý thông tin tài chính cũng như dữ liệu cá nhân của mình. Trong bối cảnh đó, hiểu biết tài chính không chỉ giới hạn ở kiến thức về các sản phẩm tài chính, mà còn bao hàm năng lực nhận diện, đánh giá rủi ro và đưa ra các quyết định tài chính phù hợp với môi trường số hoá.

4.2. Hiểu biết tài chính trong bối cảnh chuyển đổi số tại Hàn Quốc

Hàn Quốc nhìn chung có nền tảng hiểu biết tài chính khá tốt trong đoạn 2023- 2025. Điểm 67 trong OECD/INFE năm 2023 cho thấy, Hàn Quốc nằm trên trung bình quốc tế, đặc biệt ở nhóm kiến thức và hành

vi tài chính (OECD, 2023). Khảo sát 2025 cho thấy, điểm hiểu biết tài chính số chỉ đạt 59,3, và hơn 70% người được khảo sát không đạt ngưỡng “hiểu biết cao” (Jung, 2026). Để nâng cao hiểu biết tài chính của người dân trong bối cảnh chuyển đổi số, Chính phủ Hàn Quốc đã thực hiện nhiều chính sách quan trọng:

Thứ nhất, Chính phủ Hàn Quốc đã thực thi nhiều chính sách quan trọng để thúc đẩy nền tảng tài chính số một cách an toàn và có kiểm soát. Chính phủ lập kế hoạch mở hoàn toàn và thúc đẩy sử dụng dữ liệu có giá trị cao mà công chúng muốn. Để đạt được mục tiêu này, Chính phủ sẽ bãi bỏ các quy định hoặc hệ thống gây trở ngại cho việc mở và sử dụng dữ liệu, đồng thời, tạo điều kiện thuận lợi cho dữ liệu chất lượng cao thông qua chuẩn hoá dữ liệu, MyData (trao quyền cho các cá nhân bằng cách cải thiện quyền tự quyết về dữ liệu của họ và các chính sách đẩy mạnh thông tin định danh).

Thứ hai, Chính phủ đổi mới bằng cách gia tăng tận dụng tối đa AI và công nghệ dữ liệu. Bộ Nội vụ và An toàn (MOIS) đã thành lập và đã công bố Kế hoạch Chỉ đạo Chính phủ thông minh, hình dung việc tạo ra một Chính phủ điện tử thân thiện hơn cho mọi công dân. Thông qua sự hội tụ của AI, dữ liệu số và các công nghệ tiên tiến khác, Hàn Quốc mong muốn nâng cao tính hợp lý và hiệu quả của hành chính công. Trung tâm AI Hub là một nền tảng tích hợp cung cấp tại một điểm dừng các tài nguyên cần thiết cho phát triển các dịch vụ ứng dụng và AI R&D, cung cấp dữ liệu AI (AI Data), phần mềm AI (AI software) và điện toán AI (Aicomputing) cho các nhà nghiên cứu và công ty trí tuệ nhân tạo và cũng có thể dễ dàng truy cập.

Thứ ba, Chính phủ lập kế hoạch xây dựng một môi trường bảo mật thông tin đáng tin cậy để tất cả người dân có thể tin tưởng vào chính phủ số. Hàn Quốc sẽ xây dựng một Chính phủ nền tảng số an toàn và đáng tin cậy hơn bằng cách áp dụng các công nghệ bảo mật tối tân nhất như công nghệ chuỗi khối, AI và mật mã lượng tử (Digital, 2022).

Thứ tư, Chính phủ thúc đẩy giáo dục tài chính từ nhiều cấp độ. Giai đoạn 2023 - 2024, trong bối cảnh tài chính số phát triển nhanh chóng, giáo dục tài chính

đã trở thành một kỹ năng thiết yếu đối với cá nhân và doanh nghiệp nhỏ. Việc tiếp cận dịch vụ tài chính dễ dàng hơn đồng nghĩa với việc rủi ro tài chính chuyển trực tiếp sang người tiêu dùng, đòi hỏi người dân phải có năng lực hiểu biết về tài chính để ra quyết định hiệu quả.

5. Khuyến nghị chính sách cho Việt Nam

Thứ nhất, xây dựng chiến lược quốc gia về giáo dục tài chính

Việt Nam cần thiết lập một chiến lược quốc gia về giáo dục tài chính với tầm nhìn dài hạn, đóng vai trò là khung định hướng tổng thể cho tất cả các hoạt động liên quan đến nâng cao hiểu biết tài chính của người dân. Hiện nay, các chương trình giáo dục tài chính ở Việt Nam còn mang tính phân tán, do nhiều cơ quan khác nhau triển khai mà thiếu sự điều phối thống nhất, dẫn đến trùng lặp nội dung, lãng phí nguồn lực và hiệu quả chưa cao. Do đó, việc xây dựng một chiến lược cấp quốc gia là cần thiết nhằm xác định rõ mục tiêu, đối tượng, nội dung, phương thức triển khai và cơ chế phối hợp giữa các bên liên quan.

Bên cạnh đó, cần thiết lập cơ chế giám sát và đánh giá độc lập nhằm đảm bảo tính minh bạch và hiệu quả thực thi. Một điểm quan trọng là chiến lược phải gắn với các mục tiêu lớn như tài chính toàn diện, chuyển đổi số quốc gia và phát triển bền vững. Khi có một chiến lược thống nhất, các chương trình giáo dục tài chính sẽ được triển khai đồng bộ, có định hướng rõ ràng và tạo ra tác động lan tỏa mạnh mẽ trong toàn xã hội.

Thứ hai, phân tầng chính sách nâng cao hiểu biết tài chính theo nhóm đối tượng

Việt Nam cần thiết kế chính sách theo hướng phân tầng, xây dựng nội dung giáo dục phù hợp với từng nhóm đối tượng cụ thể. Đối với học sinh phổ

thông, nội dung nên tập trung vào các khái niệm cơ bản như tiết kiệm, chi tiêu hợp lý, lãi suất kép và quản lý tiền cá nhân. Với sinh viên và người trẻ mới đi làm, cần chú trọng đến quản lý nợ, tín dụng tiêu dùng, đầu tư cơ bản và nhận diện rủi ro lừa đảo tài chính. Đối với người lao động trung niên, nội dung nên hướng tới lập kế hoạch tài chính dài hạn, bảo hiểm, đầu tư và chuẩn bị hưu trí. Trong khi đó, nhóm người cao tuổi và khu vực nông thôn cần được tiếp cận các kiến thức đơn giản, dễ hiểu về vay vốn an toàn, phòng tránh tín dụng đen và bảo vệ tài sản. Đồng thời, cần có cơ chế cập nhật nội dung theo thời gian, phản ánh sự thay đổi của thị trường tài chính và hành vi tiêu dùng. Cách tiếp cận này sẽ giúp chính sách giáo dục tài chính trở nên linh hoạt, phù hợp và có khả năng tác động sâu rộng hơn đến từng nhóm dân cư.

Thứ ba, tích hợp giáo dục tài chính ngay trong hệ thống giáo dục chính quy

Nhìn từ thực tiễn của Hàn Quốc và Singapore, giáo dục tài chính nên được xem là một phần của hệ thống giáo dục quốc dân thay vì chỉ dừng lại ở các hoạt động ngoại khóa hay chiến dịch truyền thông ngắn hạn. Để đảm bảo tính bền vững, giáo dục tài chính cần được thể chế hóa trong hệ thống giáo dục quốc dân, thay vì chỉ dừng ở các hoạt động ngoại khóa hoặc chiến dịch truyền thông ngắn hạn. Ngoài ra, việc đào tạo giáo viên cũng đóng vai trò quan trọng. Cần xây dựng chương trình bồi dưỡng giáo viên về kiến thức và phương pháp giảng dạy tài chính, đồng thời phát triển tài liệu giảng dạy chuẩn hóa. Khi giáo dục tài chính trở thành một phần chính thức của hệ thống giáo dục, sẽ tạo ra nền tảng nhận thức lâu dài, góp phần hình thành hành vi tài chính lành mạnh ngay từ sớm ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

- Carlin, B. I., & Robinson, D. T. (2012). What does financial literacy training teach us? The journal of economic education, 43(3), 235-247.
- Jung, S (2026), Digital Financial Literacy in Korea, https://www.kcmi.re.kr/en/publications/pub_detail_view?syearch=2026&zcd=002001017&zno=1895&cno=6701.

Kenton, W, "Personal Finance," September 16, 2022. Available: [hps://www.investopedia.com/terms/p/personalfinance.asp](https://www.investopedia.com/terms/p/personalfinance.asp).

Lusardi, A., & Mitchell, O. S. (2014), The Economic Importance of Financial Literacy.

Ministry of Manpower and National University of Singapore (2023), MoneySense National Financial Capability Survey 2023.

OECD (2023), OECD/INFE 2023 International Survey of Adult Financial Literacy.

Vitt, L. A., Anderson, C., Kent, J., Lyter, D. M., Siegenthaler, J. K., & Ward, J. (2000). Personal finance and the rush to competence: Financial literacy education in the US. Institute for Socio-Financial studies Working Paper.

Ngày nhận bài: 16/4/2026

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 5/5/2026

Ngày chấp nhận đăng bài: 19/5/2026

ENHANCING FINANCIAL LITERACY IN THE CONTEXT OF DIGITAL TRANSFORMATION IN SELECTED ASIAN COUNTRIES AND POLICY RECOMMENDATIONS FOR VIETNAM

● **PHUNG THU HA¹**

● **BAN ANH DUONG²**

● **KHUAT KHANH NGOC²**

● **NGUYEN ANH XUAN TUNG²**

● **NGUYEN HOANG ANH²**

¹Lecturer, Academy of Finance

²Student, Academy of Finance

ABSTRACT:

Financial literacy is an essential competency for individuals in the context of increasingly volatile economic environments. The rapid development of science and technology during the Fourth Industrial Revolution has intensified the need to improve financial literacy in the digital transformation era. This study examines policies implemented in Singapore and South Korea to enhance financial literacy and proposes policy recommendations for Vietnam based on these experiences.

Keywords: financial literacy, Singapore, South Korea, digital transformation.